TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY XUYÊN
TỈNH QUẢNG NA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NA
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Duy Xuyên, ngày 02 tháng 01 năm 2020

Số: 02/2020/QĐST – HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 245/2019/TLST–HNGĐ ngày 16/12/2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn A, sinh năm 1985.

Trú tại: Thôn AH, xã HD, huyện CM, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị Trần Thị U, sinh năm 1990.

HKTT: Thôn AH, xã HD, huyện CM, thành phố Hà Nội.

Trú tại: Thôn TP, xã DC, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng NA.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 12 năm 2019

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn A và chị Trần Thị U.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cho chị Trần Thị U trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là Nguyễn Quốc K, sinh ngày 20/5/2009 và Nguyễn Việt A, sinh ngày 16/10/2015. Anh Nguyễn Văn A tự nguyện cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Quốc K, Nguyễn Việt A với mỗi con một tháng là 1.000.000

đồng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 01 năm 2020 cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Chị U cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh A trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có.

- Án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về ly hôn: Anh Nguyễn Văn A tự nguyện chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* và án phí cấp dưỡng nuôi con: anh Nguyễn Văn A phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh A đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 7928 ngày 16/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

3**.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

<u>Nơi nhận</u>:
- *VKSND huyện Duy Xuyên;*
- *THA Duy Xuyên;*
- *TA tỉnh;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã DC.*
- *UBND xã HD.*
- *Lưu HS- AV.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Quốc